

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn Vật lý lớp 7

Mạch kiến thức	Cấp độ nhận thức						Tổng cộng			
	NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG					
	TN	TL	TN	TL	TN	TL				
Chương I: QUANG HỌC (Số tiết 9')	<ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu được định luật truyền thẳng và định luật phản xạ ánh sáng. - Nhận biết được bóng tối, bóng nửa tối và giải thích được một số hiện tượng tự nhiên. - Nhận biết được đặc điểm của 3 loại chùm ánh sáng. - Nêu được tính chất của ảnh một vật tạo bởi gương phẳng, gương cầu lõm và gương cầu lồi. 		<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khi nào nhìn thấy được một vật - Phân biệt được nguồn sáng và vật sáng. Tìm được ví dụ thực tế. - Hiểu một số ứng dụng của định luật truyền thẳng ánh sáng. - Giải thích được các ứng dụng của gương cầu lồi. - So sánh được vùng nhìn thấy của gương cầu lồi và vùng nhìn thấy của gương phẳng cùng kích thước. 		<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được định luật truyền thẳng và định luật phản xạ ánh sáng để giải quyết một số bài tập thực tế. - Giải thích được vì sao có hiện tượng nhật thực và nguyệt thực. - Luyện tập vẽ ảnh của các vật có kích thước khác nhau trước gương phẳng. - Vẽ được ảnh của vật tạo bởi gương phẳng. 					
<i>Số câu</i>	<i>C_{1-4, II-a, III-2}</i>		<i>Câu 1</i>		<i>C_{1-2, III-1}</i>		<i>Câu 2</i>	<i>C_{1-3, 8}</i>		
<i>Số điểm</i>	1,0 ^d		2,0 ^d		0,5 ^d		1,0 ^d	0,5 ^d		5,0 ^d
Chương II: ÂM HỌC (Số tiết 7')	<ul style="list-style-type: none"> - Biết đặc điểm chung của nguồn âm, nhận biết được một số nguồn âm trong thực tế. - Nêu được mối liên hệ giữa độ cao và tần số của âm. - Nêu được mối quan hệ giữa biên độ và độ to của âm phát ra. - Biết đơn vị tính độ to của âm. - Kể tên một số môi trường truyền âm, không truyền được âm. - Nhận biết được một số vật phản xạ âm tốt và vật phản xạ âm kém, kể tên được một số ứng dụng của phản xạ âm. 		<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được thuật ngữ âm cao (âm bổng), âm thấp (âm trầm), âm to, âm nhỏ và tần số khi so sánh hai âm. - Nêu được một số ví dụ về sự truyền âm trong các môi trường khác nhau. - Kể được một số vật cách âm. - Phân biệt được tiếng ồn và ô nhiễm tiếng ồn 		<ul style="list-style-type: none"> - Làm được thí nghiệm để chứng minh âm truyền qua môi trường nào. - Nắm được đặc điểm của vật phản xạ âm, mô tả và giải thích được một số hiện tượng liên quan đến phản xạ âm và tiếng vang - Tính được khoảng cách từ nguồn âm đến nơi mình đứng trong một số trường hợp. - Đề ra được một số biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn trong những trường hợp cụ thể - Giải thích được một số hiện tượng tự nhiên. 					
<i>Số câu</i>	<i>C_{1-1, 6, II-b}</i>		<i>Câu 3a</i>		<i>C_{1-5, III-3}</i>		<i>Câu 3b</i>	<i>C_{1-7, III-4}</i>		<i>Câu 4</i>

Số điểm	1,0 ^d	1,0 ^d	0,5 ^d	1,0 ^d	0,5 ^d	1,0 ^d	5,0 ^d
Tổng điểm	5,0 ^d		3,0 ^d		2,0 ^d		10,0
Tỉ lệ (%)	50,0%		30,0%		20,0%		100%
Trường THCS Bình Châu Họ và tên: Lớp: 7/...			Đề kiểm học kì I Môn: VẬT LÝ 7 Phân: Trắc nghiệm (4 điểm) Thời gian: 15 phút			Điểm:	

A/ Trắc nghiệm: (4 điểm)

I./ Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu sau đây:(2 điểm)

Câu 1/ Âm không thể truyền qua môi trường nào?

- A. Môi trường chất rắn.
- B. Môi trường chất lỏng.
- C. Môi trường chất khí.
- D. Môi trường chân không.

Câu 2/ Một tia sáng chiếu tới gương phẳng hợp với mặt gương một góc 60⁰. Góc phản xạ bằng:

- A. 30⁰
- B. 45⁰
- C. 60⁰
- D. 90⁰

Câu 3/ Mắt ta nhìn thấy một vật khi nào?

- A. Khi ta nhìn thẳng về phía vật đó.
- B. Khi có ánh sáng truyền vào mắt ta.
- C. Khi ta đứng ở nơi có ánh sáng.
- D. Khi có ánh sáng từ vật đó truyền vào mắt ta.

Câu 4/ Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng có tính chất nào sau đây:

- A. Là ảnh ảo lớn hơn vật.
- B. Là ảnh ảo nhỏ hơn vật.
- C. Là ảnh ảo bằng vật.
- D. Là ảnh thật bằng vật.

Câu 5/ Đơn vị tính độ to của âm là:

- A. Héc(Hz).
- B. Đề-xi-ben(dB)
- C. Niuton(N)
- D. Mét(m)

Câu 6/ Tai người có thể nghe được những âm ở phạm vi nào sau đây:

- A. Nhỏ hơn 20dB.
- B. Từ 20dB đến 120dB.
- C. Lớn hơn 120dB.
- D. Nghe được tất cả các âm.

Câu 7/ Vật nào sau đây là nguồn âm:

- A. Sợi dây cao su.
- B. Dây đàn.
- C. Loa phát thanh đang phát.
- D. Mặt trống.

Câu 8/ Một vật AB đặt trước gương phẳng và cách gương một khoảng 15cm. Di chuyển vật AB ra xa gương một đoạn 5cm. Ảnh A'B' của AB sẽ cách AB một khoảng:

- A. 40cm
- B. 30cm
- C. 20cm
- D. 10cm

II./ Điền từ còn thiếu vào chỗ (...) trong các câu sau đây:(1 điểm)

a)/ Vùng nằm sau vật cản nhận được ánh sáng từ một phần của được gọi là

b)/ Dao động càng nhanh, dao động càng lớn, âm phát ra

III./ Đánh dấu (X) vào ô đúng nếu câu khẳng định là đúng hoặc vào ô sai nếu câu khẳng định là sai:(1 điểm)

Câu khẳng định	Đúng	Sai
----------------	------	-----

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn Vật lý lớp 7 năm học 2015 - 2016

A/ Trắc nghiệm: (4,0 điểm)

I./ Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu sau đây:(2,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	A.	D	C	B	B	C	A

(Mỗi câu chọn đúng cho 0,25 điểm)

II./ Điền từ còn thiếu vào chỗ (...) trong các câu sau đây:(1,0 điểm)

- a)/nguồn sáng truyền tới..... bóng nửa tối
 b)/ tần số.....càng to

(Mỗi câu từ điền đúng cho 0,25 điểm)

III./ Đánh dấu (X) vào ô đúng nếu câu khẳng định là đúng hoặc vào ô sai nếu câu khẳng định là sai:(1,0 điểm)

Câu khẳng định	Đúng	Sai
1./ Nguồn sáng là các vật được chiếu sáng.		X
2./ Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lõm là ảnh ảo nhỏ hơn vật.	X	
3./ Những vật có bề mặt gồ ghề thì phản xạ âm tốt.		X
4./ Khi có âm phản xạ thì sẽ có tiếng vang.		X

(Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm)

B/ Tự luận: (6,0 điểm)

Câu 1/ (2,0 điểm)

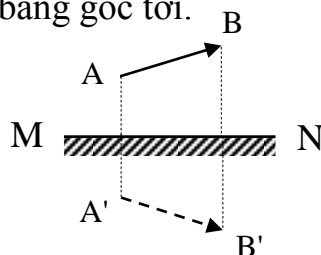
* Phát biểu định luật truyền thẳng ánh sáng: **(1,0 điểm)**

Trong môi trường trong suốt và đồng tính, ánh sáng truyền đi theo đường thẳng.

* Phát biểu định luật phản xạ ánh sáng: **(1,0 điểm)**

- Tia phản xạ nằm trong mặt phẳng chứa tia tới và đường pháp tuyến của gương ở điểm tới.
- Góc phản xạ luôn luôn bằng góc tới.

Câu 2/ (1,0 điểm)



Câu 3/ (2,0 điểm)

a)/ Tiếng ồn gây ô nhiễm là tiếng ồn to và kéo dài làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sinh hoạt bình thường của con người. **(1,0 điểm)**

b)/ Một số biện pháp cụ thể để làm giảm tiếng ồn: **(1,0 điểm)**

- Tác động vào nguồn âm: Làm giảm độ to của âm phát ra.

- Phân tán âm trên đường truyền: trồng nhiều cây xanh, treo rèm cửa,.....

Câu 4/ (1,0 điểm)

a)/ Quãng đường đi của tiếng vang:

$$S = v * t = 340 * 1/5 = 68\text{m}$$

b)/ Khoảng cách từ người đó đến vách hang động?

$$d = S/2 = 68/2 = 34\text{m}$$